

NGHỊ QUYẾT

về tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ nay đến năm 2010

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG
TRONG THỜI GIAN QUA

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ VII; Tỉnh ủy đã xây dựng Nghị quyết “*về tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và vận động quần chúng (năm 2001 - 2005)*”, gắn với xây dựng các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Trung ương (khóa IX) về công tác xây dựng Đảng, trong những năm qua Tỉnh ủy đã lãnh đạo tổ chức thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt được những kết quả như sau:

I.- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH:

1/- Kết quả đạt được:

Các cấp ủy Đảng tổ chức triển khai quán triệt trong nội bộ và nhân dân các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kịp thời vận dụng cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, VIII đề ra các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện sát với tình hình, tạo được sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong nội bộ và nhân dân. Quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh đạt những thành tựu quan trọng: Kinh tế tỉnh nhà liên tục phát triển với tốc độ tăng trưởng khá, năm sau cao hơn năm trước, bình quân trong 5 năm (2001 - 2005) đạt 11,64%, riêng 02 năm 2006 - 2007 bình quân đạt 14,08%; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đã được đầu tư đáng kể, hệ thống thủy lợi, giao thông, điện, nước sinh hoạt, bưu chính - viễn thông, chất lượng từng bước được nâng lên; các mặt văn hóa - xã hội đều có bước phát triển, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên; chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách đối với người có công được quan tâm thực hiện; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản

được giữ vững ổn định; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố và tăng cường theo hướng trong sạch, vững mạnh.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục có những chuyển biến toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đa số cán bộ, đảng viên quan điểm tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thống nhất cao với các đường lối, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy tốt truyền thống đoàn kết, tự lực, tự cường, khắc phục vượt qua nhiều khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, VIII. Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị được kiện toàn theo hướng tinh gọn và giảm đầu mối, quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan Đảng, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo yêu cầu cải cách hành chính, quản lý Nhà nước và các quy định thi hành Điều lệ Đảng, phù hợp với tình hình và yêu cầu phát triển của tỉnh. Tách lập mới 96 tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp, một số xã, phường; các tổ chức cơ sở đảng xác định nhiệm vụ chính trị và xây dựng Nghị quyết, chương trình công tác bám sát chức năng, nhiệm vụ; kiện toàn cấp ủy cơ sở, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, thực hiện việc đăng ký phân đấu và kiểm tra đánh giá chất lượng xây dựng tổ chức cơ sở đảng và tổ chức đại hội các Đảng bộ, chi bộ đúng theo quy định; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực đội ngũ cán bộ, đảng viên, hầu hết đảng viên đều được phân công nhiệm vụ cụ thể (trừ đảng viên miễn công tác, miễn sinh hoạt); số đông đảng viên đang công tác được giới thiệu về giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú theo quy định. Chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên không ngừng được nâng lên. Cuối năm 2007 có 74,53% số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, 24,16% hoàn thành nhiệm vụ, 1,30% yếu kém; có 68,87% số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, 29,28% đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ, 1,83% vi phạm tư cách. Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo các biện pháp bồi dưỡng kết nạp đảng viên, đề ra Chỉ thị 04 “*về tăng cường công tác kết nạp đảng viên là người dân tộc Khmer, Hoa*”, từ năm 2001 đến nay đã kết nạp 10.787 đảng viên (trong đó có 3.228 nữ, 1.920 Khmer, 54 Hoa), nâng tổng số đảng viên hiện có chiếm tỷ lệ 2,54% so với dân số trong tỉnh.

Công tác cán bộ chuyển biến tích cực, hoàn thành quy hoạch A1 cán bộ 3 cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đã đào tạo, bồi dưỡng 26.503 cán bộ; công tác nhận xét, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện theo quy trình; chú trọng điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, tỉnh và các huyện, thị đã điều động, luân chuyển 288 đồng chí; trong đó có 109 cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý. Thực hiện chính sách cán bộ, đào tạo cán bộ nguồn, đào tạo cán bộ theo địa chỉ, thu hút

người có bằng tốt nghiệp đại học về xã, phường, thị trấn công tác, trợ cấp cho cán bộ nghỉ việc để chuẩn hóa cán bộ cơ sở... đạt kết quả tốt.

Công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra đảng viên và tổ chức Đảng khi có dấu hiệu vi phạm; đồng thời thực hiện tốt việc kiểm tra theo Kế hoạch số 01, 02, 03 và 04 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 05 của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa IX), Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, Ủy ban kiểm tra tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề còn tồn đọng sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ ngày càng đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy tiếp tục được đổi mới, sau đại hội, các cấp ủy đều xây dựng quy chế làm việc, chương trình hoạt động toàn khóa, hàng năm, 6 tháng... Xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết cấp trên và các nghị quyết chuyên đề theo yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế của từng Đảng bộ. Dành nhiều thời gian đi cơ sở để kiểm tra, uốn nắn và giải quyết những vấn đề khó khăn, những vấn đề mới nảy sinh. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ. Duy trì thường xuyên chế độ tự phê bình và phê bình trong nội bộ Đảng và đưa đảng viên ra tự phê bình trước nhân dân, phát huy dân chủ, ý kiến của nhân dân đóng góp xây dựng Đảng.

*** Nguyên nhân thành tựu:**

- Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, nghị quyết, chính sách pháp luật về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; các Ban Đảng ở Trung ương có nhiều quy định, hướng dẫn thực hiện tạo điều kiện thuận lợi cho việc cụ thể hóa thực hiện.

- Tỉnh ủy, các cấp ủy, luôn giữ vững sự đoàn kết nhất trí, quan tâm công tác xây dựng Đảng, nhất là ở cơ sở; lãnh đạo vận dụng cụ thể hóa một số chủ trương, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; thường xuyên kiểm tra uốn nắn, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; phát huy vai trò các cơ quan tham mưu trong công tác xây dựng Đảng.

2/- Những hạn chế, yếu kém:

Công tác triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng chưa kịp thời, sâu rộng. Công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu sắc bén, hiệu quả thấp; hình thức, phương pháp công tác tư tưởng chưa đáp ứng được yêu cầu, tính chiến đấu, tính thuyết phục chưa cao; sự phối hợp giữa cấp ủy, thủ trưởng

cơ quan, đơn vị trong công tác chính trị tư tưởng chưa thật đồng bộ; theo dõi nắm, đánh giá diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên từng lúc chưa sâu sát; một số biểu hiện tiêu cực trong nội bộ và ngoài xã hội chưa được đấu tranh phê phán kịp thời. Một số ít vụ tiêu cực, tham nhũng, vi phạm đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên xử lý còn chậm... ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân; việc nhận thức, cụ thể hóa thực hiện một số chủ trương, chính sách chưa đồng bộ, hiệu quả thấp. Kinh tế phát triển chậm; một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết tốt, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn; an ninh chính trị, trật tự xã hội... có lúc diễn biến phức tạp.

Tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự ổn định, nhất là các đơn vị mới sáp nhập, ảnh hưởng đến việc lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị. Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn hoạt động chưa đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, không đảm bảo chế độ sinh hoạt lệ và báo cáo theo định kỳ, sự phối hợp giữa cấp ủy cơ sở với Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn thiếu đồng bộ. Các Ban Đảng của Tỉnh ủy nghiên cứu tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo các mặt tư tưởng, tổ chức, kiểm tra từng lúc thiếu kịp thời.

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên ở một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu. Một số cấp ủy quản lý phân công nhiệm vụ đảng viên chưa cụ thể, chưa quan tâm đúng mức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, khi đảng viên có dấu hiệu vi phạm chưa chủ động xử lý. Cấp ủy, chi bộ ở một số loại hình tổ chức cơ sở đảng chất lượng, nội dung sinh hoạt chưa đảm bảo 3 tính chất (lãnh đạo, giáo dục và chiến đấu); chưa thường xuyên tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ; trong đấu tranh xây dựng nội bộ, nhất là đảng viên đóng góp cho cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thiếu thẳng thắn, nể nang, né tránh khuyết điểm còn khá phổ biến. Một số cấp ủy đề ra biện pháp nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên còn thiếu đồng bộ, nội dung chưa cụ thể; thực hiện giới thiệu đảng viên đang công tác về giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú vẫn còn hình thức. Kiểm tra phân tích chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên có nơi tiến hành thiếu chặt chẽ, đánh giá chưa đúng thực chất, một số tổ chức cơ sở đảng không đủ năng lực nắm bắt, giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh tại cơ sở nhưng chỉ đạo khắc phục chậm. Số đảng viên mới phát triển là nữ, dân tộc, cán bộ khoa học - kỹ thuật chưa tương xứng với yêu cầu. Đảng viên vi phạm tư cách bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ và xóa tên còn ở mức cao.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn bị động, trình độ năng lực lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ tuy có nâng lên nhưng chưa theo kịp yêu cầu. Việc đào tạo cán bộ về chuyên môn nghiệp vụ, nhất là cán bộ cơ sở được đào tạo cơ bản còn ít. Cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc,

cán bộ khoa học - kỹ thuật vẫn còn hụt hẫng. Cán bộ lãnh đạo, quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định chiếm tỷ lệ còn thấp. Quản lý cán bộ, đánh giá nhận xét theo định kỳ, bổ nhiệm lại cán bộ thực hiện chưa tốt. Việc bố trí cán bộ có trường hợp chưa hợp lý. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, sa sút phẩm chất đạo đức, không phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu; ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm kém vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật xử lý kỷ luật còn chậm. Thực hiện chính sách cán bộ một số mặt còn hạn chế.

Công tác kiểm tra Đảng của các cấp ủy đối với tổ chức Đảng và đảng viên chưa thường xuyên, chưa kịp thời mạnh dạn kiểm tra cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm, chưa chủ động kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng và Chỉ thị 29 của Bộ Chính trị, đề ra chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề nổi cộm còn chậm.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ tuy được quan tâm, nhưng một số ít cấp ủy chưa chủ động rà soát, thẩm tra, kết luận chính trị của cán bộ thuộc diện quản lý; một số trường hợp thẩm tra kết luận chưa chặt chẽ; chưa thường xuyên theo dõi đánh giá tình hình chính trị nội bộ trước các diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước; trình tự giải quyết và việc quản lý cán bộ đi nước ngoài có mặt thiếu chặt chẽ.

Một số cấp ủy, tổ chức Đảng còn chậm đổi mới phương thức hoạt động, chưa bám sát nội dung quy chế làm việc. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ tự phê bình còn hạn chế. Một số cấp ủy, thủ trưởng cơ quan trong lãnh đạo thiếu kiểm tra, nắm không vững chuyên môn, thiếu sâu sát cơ sở, thiếu gương mẫu, tình trạng nói nhiều làm ít, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm vẫn còn diễn ra.

*** Nguyên nhân hạn chế, yếu kém:**

- Một số văn bản quy định, hướng dẫn của cơ quan Trung ương về xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương, nhất là giữa xây dựng Đảng, chính quyền chưa thật đồng bộ, nên lúng túng trong việc cụ thể hóa triển khai tổ chức thực hiện.

- Một số cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức và còn bị động về phương pháp, phương thức xây dựng Đảng; chưa thường xuyên kiểm tra nội dung xây dựng Đảng bộ, chi bộ cơ sở; sự phối hợp hoạt động của các cơ quan tham mưu của cấp ủy từng cấp chưa đồng bộ; đào tạo bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tự phê bình và phê bình đấu tranh xây dựng nội bộ thực hiện thiếu nghiêm túc, thiếu thẳng thắn; một số cán bộ tiêu cực xử lý chưa kịp thời; một số nơi thiếu dân chủ, nội bộ đoàn kết thống nhất không cao. Năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện của một bộ phận cán bộ làm công tác xây dựng Đảng chưa đáp ứng yêu cầu.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ
GIẢI PHÁP XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG
TỪ NAY ĐẾN NĂM 2010

Quán triệt Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh. Tỉnh ủy đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng từ nay đến năm 2010 như sau:

I.- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHUNG:

1/- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới là nhiệm vụ trọng yếu và thường xuyên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị - tư tưởng tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, nâng cao tính tiên phong gương mẫu, phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ trẻ; phát huy tốt truyền thống đoàn kết, tinh thần tự lực, tự cường của toàn Đảng bộ, quân, dân, quyết tâm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII đề ra.

2/- Thực hiện đúng các quan điểm, nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Đảng; gắn xây dựng Đảng với xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị. Tiếp tục kiện toàn hệ thống tổ chức, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức Đảng theo đúng các quy định của Ban Bí thư; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cho các tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở đảng theo tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

3/- Tiếp tục quán triệt thực hiện Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện các Kết luận, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết của Bộ Chính trị các khóa VIII, khóa IX, khóa X về công tác cán bộ. Hoàn chỉnh và thực hiện đúng các quy chế, quy định về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tâm, có tầm, đạo đức trong sáng, phát huy tốt vai trò trách nhiệm trước Đảng và nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Thực hiện tốt chính sách cán bộ.

4/- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng và cả trong hệ thống chính trị. Đấu tranh phòng, chống có hiệu quả tư tưởng cơ hội, thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu và những biểu hiện tiêu cực khác.

5/- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, của cơ quan Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể. Các cấp ủy phải sâu sát cơ sở, sát đảng viên và nhân dân; tổ chức Đảng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của Đảng trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

II.- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2010:

1/- Thực hiện đồng bộ các biện pháp giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng cho cán bộ đảng viên, hàng năm có trên 90% số đảng viên và trên 80% đoàn viên, hội viên và nhân dân được học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hoàn thành cơ bản việc phổ cập giáo dục lý luận chính trị sơ cấp cho đảng viên.

2/- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức Đảng, có trên 85% số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh; trong đó: Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp Nhà nước, Công ty cổ phần có vốn Nhà nước từ 75 đến 80%; Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng đạt từ 85 đến 90%; xã, phường, thị trấn đạt từ 65 đến 75%. Có từ 5 đến 7 Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ, có trên 80% số đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, hạn chế thấp nhất đảng viên vi phạm tư cách (dưới 1%).

3/- Tập trung tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên, thực hiện đúng quy trình, nguyên tắc thủ tục theo quy định của Điều lệ Đảng, tập trung các lĩnh vực còn ít đảng viên; phấn đấu kết nạp 4.500 đảng viên, đến năm 2010 tỷ lệ đảng viên chiếm trên 2,9% dân số trở lên.

4/- Thực hiện tốt công tác cán bộ, đổi mới các biện pháp về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học - kỹ thuật, cán bộ dân tộc, nữ..., phấn đấu có trên 80% số cán bộ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ chuyên môn, lý luận chính trị theo quy định.

III.- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1/- Tập trung nâng cao nhận thức về tư tưởng chính trị, tạo sự thống nhất trong nội bộ và đồng thuận trong nhân dân, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị:

Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân có nhận thức đúng và sâu sắc về chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thống nhất cao với đường lối đổi mới của Đảng, trung thành với mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Các cấp ủy lãnh đạo quán triệt cho các đoàn viên, hội viên và nhân dân các Văn

kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết hàng năm của các cấp ủy, các Nghị quyết chuyên đề, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương của Tỉnh ủy để thống nhất với quan điểm, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ thấy được thuận lợi, thời cơ, khó khăn thách thức của từng giai đoạn cách mạng; phát huy ý thức tự lực, chủ động, sáng tạo vươn lên thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã đề ra, đưa tỉnh nhà phát triển nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các tỉnh trong khu vực và cả nước.

Tăng cường giáo dục nâng cao đạo đức phẩm chất cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Tổ chức tốt các lớp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên theo phân cấp quản lý để cán bộ công tác ở từng cấp đạt trình độ lý luận theo quy định của Bộ Chính trị. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức về mọi mặt cho cán bộ, đảng viên; đồng thời thực hiện tốt cuộc vận động "*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*" giáo dục cán bộ, đảng viên nêu cao tính tiên phong gương mẫu, luôn phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, luôn tận tâm với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tư tưởng cơ hội, kèn cựa địa vị, quan liêu, mạng lệnh, chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, suy thoái về đạo đức lối sống, tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ. Nâng cao chất lượng các cơ quan, đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, phát huy tốt vai trò tham mưu của Ban Tư tưởng, Ban Tuyên giáo các cấp, cơ quan thông tin đại chúng, vai trò của cấp ủy và cấp ủy viên các cấp trong công tác tư tưởng. Tiếp tục đổi mới phương pháp triển khai chỉ thị, nghị quyết, từng cấp phải lập Ban Chỉ đạo, trong Đảng lấy kết quả học tập chỉ thị, nghị quyết của cán bộ, đảng viên đưa vào nội dung đánh giá chất lượng, xếp loại đảng viên cuối năm. Tổ chức các hội thi tìm hiểu về Đảng, về tư tưởng Hồ Chí Minh, về thành tựu 20 năm đổi mới của đất nước, về lịch sử của Đảng bộ tỉnh Trà Vinh... giúp cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể và nhân dân khơi dậy đúng mức truyền thống yêu nước, củng cố niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, thống nhất nhận thức và hành động, nói và làm theo Nghị quyết của Đảng; kiên quyết bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, chống lại các quan điểm sai trái, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu chia rẽ khối đoàn kết các dân tộc, giữ vững ổn định an ninh trên lĩnh vực tư tưởng.

2/- Xây dựng, chỉnh đốn Đảng về mặt tổ chức:

a)- *Kiến toàn tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và chỉnh đốn Đảng:*

Tiếp tục chỉ đạo củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X) và

các Nghị định 13, 14/2008/NĐ-CP của Chính phủ. Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn liền với cải cách hành chính, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lề lối làm việc, các mối quan hệ công tác giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để các mặt công tác được đồng bộ hơn. Phân cấp mạnh hơn cho các ngành, các huyện, thị, tăng quyền chủ động tự chủ và tự chịu trách nhiệm về hoạt động, tài chính của các đơn vị sự nghiệp, quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể và trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xây dựng các cơ quan chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh, gắn với thực hiện tốt Pháp lệnh 34 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các Nghị định của Chính phủ thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị là điều kiện quan trọng để thúc đẩy nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban Đảng, chú trọng bố trí cán bộ có trình độ năng lực và đào tạo cán bộ chuyên sâu theo từng lĩnh vực cụ thể, tăng cường sự phối hợp giữa các Ban Đảng để làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy kiểm tra, hướng dẫn nội dung, phương thức hoạt động của Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng và các cấp ủy, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ. Kiểm tra đánh giá chất lượng hoạt động của Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng theo định kỳ; các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng phải xây dựng quy chế phối hợp với cấp ủy cơ sở ở cơ quan, đơn vị để tránh trùng lặp, chồng chéo, trong hoạt động có chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các tổ chức Đảng, cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên trong cơ quan Nhà nước. Đánh giá cán bộ, phân tích chất lượng đảng viên định kỳ đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gắn kết quả hoạt động của các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng. Thành lập Đảng ủy Khối doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy để tăng cường vai trò chỉ đạo của Tỉnh ủy và cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở được tập trung và sâu sát hơn, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng ở các loại hình doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b)- Đổi mới nội dung phương pháp xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh:

Tiếp tục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về vai trò hạt nhân chính trị của các loại hình tổ chức cơ sở đảng trong hệ thống chính trị; nhận thức đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của loại hình tổ chức cơ sở đảng mà mình đang tham gia sinh hoạt để xác định mục tiêu, nhiệm vụ của tập thể và từng cá nhân trong việc tham gia thực hiện.

Kiện toàn tổ chức các loại hình tổ chức cơ sở đảng, tách lập các tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan, đơn vị còn ghép hoặc có chức năng, nhiệm vụ khác nhau. Xây dựng và thực hiện đúng quy định về chức năng, nhiệm

vụ, tổ chức và các mối quan hệ làm việc của các loại hình chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở. Xây dựng cấp ủy viên cơ sở, người đứng đầu cấp ủy đảm bảo về phẩm chất, năng lực, thật sự là trung tâm đoàn kết của Đảng bộ, chi bộ, hoạt động có hiệu quả. Tổ chức nghiêm túc hội thi Bí thư chi bộ giỏi theo định kỳ và tổ chức thi điểm hội thi Bí thư Đảng bộ cơ sở giỏi để rút kinh nghiệm, nhân ra diện rộng. Thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, chế độ tự phê bình và phê bình bảo đảm sự thống nhất ý chí, hành động trong cấp ủy, chi bộ và đội ngũ đảng viên. Quy định thống nhất ngày sinh hoạt chi bộ ở từng loại hình tổ chức cơ sở đảng để thuận lợi cho đảng viên tham gia sinh hoạt và kiểm tra của cấp ủy cấp trên. Nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ nên hướng vào những vấn đề bức xúc, trọng tâm, thiết thực; trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ cần vận dụng các hình thức sinh hoạt như: Sinh hoạt chính trị, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt học tập... hoặc kết hợp các hình thức với nhau để nâng cao chất lượng và tính phong phú, đa dạng trong sinh hoạt chi bộ, tránh nhàm chán nhưng phải đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

Kiểm tra đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức; đồng thời phải sát với yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Thực hiện nền nếp việc đăng ký quyết tâm xây dựng tổ chức cơ sở đảng ngay đầu năm, có nội dung cụ thể; trong đó phải kết hợp chặt giữa các nội dung Pháp lệnh thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các Nghị định của Chính phủ thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, doanh nghiệp; xây dựng ấp, khóm, xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa, khu dân cư tiên tiến, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn minh... Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy trong đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên phải chú trọng đảm bảo nguyên tắc, đúng quy trình, dân chủ, khách quan, chính xác, khắc phục tư tưởng chạy theo thành tích, hình thức, không đúng thực chất. Hàng năm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các Ban Đảng của Tỉnh ủy thẩm định lại việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng của cấp ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, kịp thời đề nghị các cấp ủy điều chỉnh xếp loại đối với các tổ chức cơ sở Đảng đánh giá không đúng thực chất. Sau kiểm tra đánh giá phân tích từng Đảng bộ, chi bộ hàng năm có kế hoạch nâng chất lượng các mặt hạn chế.

Thường xuyên nâng cao chất lượng đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng; các cấp ủy, chi bộ phải có kế hoạch với những giải pháp cụ thể, làm cho đảng viên nhận thức đúng về tư cách đảng viên, nội dung tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền của đảng viên là cơ sở để nâng cao chất lượng đảng viên, kết hợp nâng cao về trình độ lý luận và thực tiễn, đào tạo bồi dưỡng các lớp ngắn hạn, dài hạn, định hướng cho cán bộ, đảng viên tự học tập...; tăng cường trách

nhệm quản lý đội ngũ đảng viên ngay từ các chi bộ, cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo không phân biệt ở cấp nào đều phải chịu sự quản lý chặt chẽ của chi bộ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên, ngoài nhiệm vụ chính còn phải trực tiếp tham gia sinh hoạt ít nhất một tổ chức đoàn thể, phụ trách cụm dân cư; tạo điều kiện cho đảng viên còn hạn chế về trình độ năng lực được dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, giúp đỡ đảng viên khó khăn về đời sống được tiếp cận các dự án giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo để ổn định cuộc sống, an tâm công tác. Xây dựng thực hiện các dự án đầu tư cho đảng viên còn khó khăn phát triển kinh tế, để an tâm công tác, đóng góp tích cực cho cộng đồng, xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc đăng ký phân đấu hoàn thành nhiệm vụ ngay từ đầu năm và tự phê bình trước nhân dân, làm cho mỗi đảng viên không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, năng lực, phẩm chất đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, hạn chế đến mức thấp nhất đảng viên vi phạm tư cách. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quy định 76 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về đảng viên đang công tác giới thiệu về giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú đúng thực chất hơn. Kiên quyết đấu tranh xử lý nghiêm minh, kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, dù đảng viên ở bất cứ cương vị nào thuộc diện Tỉnh ủy quản lý. Chủ động tạo nguồn bồi dưỡng kết nạp đảng viên, tổng kết Chỉ thị 04 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa VII), rút kinh nghiệm, có biện pháp nâng cao chất lượng công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên, trong kết nạp coi trọng chất lượng hơn số lượng và những nơi còn ít đảng viên, tăng tỷ lệ kết nạp đảng viên trong Đoàn thanh niên, cán bộ khoa học - kỹ thuật, công nhân trực tiếp sản xuất, nữ, dân tộc, học sinh, sinh viên, dự bị động viên, dân quân tự vệ, người có đạo. Chỉ đạo thực hiện tốt các mặt công tác nghiệp vụ đảng viên đúng theo quy định của Điều lệ Đảng và dự án cơ sở dữ liệu đảng viên, để quản lý đảng viên được chặt chẽ và đồng bộ.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn của cấp trên đối với các loại hình tổ chức cơ sở Đảng; chỉ đạo khảo sát, đánh giá đúng thực chất các loại hình tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và xã, phường, thị trấn. Từ đó, có kế hoạch, biện pháp đối với từng loại hình. Đối với các tổ chức cơ sở đảng chất lượng hoạt động còn hạn chế, phải xác định đúng nguyên nhân, để có biện pháp thích hợp khắc phục; kiên quyết thay đổi cán bộ chủ chốt, người đứng đầu đối với các nơi mất đoàn kết nội bộ, tổ chức cơ sở đảng yếu kém kéo dài.

3/- Tập trung tạo bước chuyển biến mới trong công tác cán bộ, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảm bảo trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài:

Tiếp tục đổi mới về nội dung, phương pháp tiến hành và triển khai đồng bộ, có hệ thống các mặt đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân

chuyên, bố trí, sử dụng cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ. Thực hiện nghiêm túc quy định về đánh giá nhận xét cán bộ chủ chốt theo định kỳ hàng năm. Các cấp ủy, thủ trưởng các sở, ngành tỉnh phải chủ động rà soát, đánh giá và phân loại cán bộ, công chức theo quy định một cách khách quan, chính xác, để làm tiền đề cho việc quy hoạch cán bộ. Đánh giá cán bộ cần dựa vào tiêu chuẩn lấy hiệu quả công tác và tín nhiệm của công chức, viên chức và nhân dân làm thước đo chủ yếu, đồng thời phải tiến hành từ cơ sở. Tiếp tục thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ, tập trung quy hoạch cho các chức danh chủ chốt của từng cấp, theo phương châm đồng bộ từ trên xuống, lấy quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cán bộ cấp trên, quy hoạch cấp trên thúc đẩy quy hoạch cấp dưới, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, quy hoạch “động” và “mở”, để chủ động trong công tác nhân sự đại biểu Quốc hội, nhân sự Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp vào năm 2011, nhân sự cấp ủy Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, trong đó chú trọng cơ cấu cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp từ 12 đến 15% trở lên, cán bộ dân tộc bằng và phấn đấu cao hơn khóa hiện tại.

Ban Thường vụ các cấp ủy cần tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ có trình độ cơ bản về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo cán bộ phải gắn với quy hoạch cán bộ. Đối với cấp tỉnh, thực hiện Đề tài tạo nguồn cán bộ chủ chốt của hệ thống chính trị của tỉnh giai đoạn 2005 - 2015. Thành lập Ban Chỉ đạo về chiến lược cán bộ, Ban Chỉ đạo chuyên về công tác cán bộ nữ, dân tộc, có chức năng vạch ra mục tiêu, phương châm, phương pháp để lựa chọn, đào tạo nguồn cán bộ tài năng đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới. Thực hiện thí điểm việc chọn học sinh đang học các lớp cuối bậc trung học phổ thông, sinh viên học năm cuối có học lực giỏi, đạo đức tốt, đưa vào diện quy hoạch lâu dài, từng bước bố trí vào các vị trí công tác cần thiết. Thực hiện Đề án Trà Vinh - 100 đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ theo địa chỉ cụ thể. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác đào tạo của Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị, Trường Đại học Trà Vinh, Cao đẳng Sư phạm tỉnh; Sở Giáo dục - Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ nắm chắc số sinh viên đang học các trường cao đẳng, đại học và số ra trường hàng năm để định hướng đào tạo nguồn nhân lực và cán bộ cho tỉnh. Trường Chính trị tỉnh tiếp tục liên kết với các Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực II, IV, các Trường Đại học ngoài tỉnh mở các lớp lý luận chính trị và các chuyên ngành... đáp ứng yêu cầu của tỉnh. Bên cạnh đó, quan tâm đến chất lượng công tác giảng dạy của các Trường Dân tộc nội trú để tạo nguồn đào tạo cán bộ dân tộc. Tăng cường các biện pháp đào tạo về văn hóa, chuyên môn và lý luận chính trị, đào tạo theo địa chỉ cho cán bộ ở xã, phường, thị trấn và cán bộ chủ chốt ở ấp, khóm; đồng thời tiếp tục thu hút người có bằng tốt nghiệp đại học về xã, phường, thị trấn công tác, bố trí các chức danh

chuyên trách bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định. Chú ý bố trí xã, phường, thị trấn đều có bác sĩ đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khoẻ nhân dân. Xây dựng nội dung, tổ chức các lớp bồi dưỡng tác nghiệp đối với các chức danh Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, một số chức danh trưởng đoàn thể ở xã, phường, thị trấn cho cán bộ dự kiến hoặc mới bố trí, giúp cho cán bộ tiếp cận công việc nhanh và thông thạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành.

Tiến hành sơ, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ, đánh giá rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục thực hiện để tạo bước đột phá trong công tác cán bộ; cán bộ lãnh đạo cấp trên phải qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý cấp dưới, mở rộng luân chuyển số cán bộ trẻ có triển vọng là Phó các sở, ngành tỉnh và Trưởng phòng cấp trên thuộc diện quy hoạch về đảm nhận các vị trí Phó Bí thư trực cấp ủy hoặc Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của cấp dưới. Nghiên cứu thực hiện tăng thêm Phó Bí thư huyện ủy, thị xã ủy phụ trách tổ chức cơ sở đảng nhằm tạo điều kiện cho việc luân chuyển cán bộ. Thực hiện đúng các quy định về phân cấp quản lý cán bộ, đề bạt bổ nhiệm cán bộ; mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm vượt cấp đối với cán bộ có năng lực và các mặt nổi trội để tạo động lực phấn đấu cho đội ngũ cán bộ; trong bố trí sử dụng phải công khai, minh bạch, khách quan và công tâm, đúng tiêu chuẩn về chuyên môn, lý luận chính trị theo quy định, chỉ vận dụng một số ít trường hợp cá biệt cán bộ dân tộc. Thực hiện thí điểm thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý ở một số cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc khối Nhà nước. Đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện cục bộ địa phương, tình cảm, cá nhân trong công tác cán bộ. Thực hiện tốt quy định về bổ nhiệm lại cán bộ, để đánh giá đúng năng lực, phẩm chất của cán bộ, vừa là cơ sở giúp cán bộ phấn đấu vươn lên. Có chính sách ưu tiên bố trí, sử dụng cán bộ, chú ý số con em gia đình cách mạng, người dân tộc, nữ, trẻ tuổi. Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, đồng thời xây dựng quy định cụ thể về các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài, khen thưởng, ưu đãi cán bộ có tài năng làm việc đạt hiệu quả cao, chính sách cho cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và chính sách về chăm sóc sức khỏe, kể cả tang lễ... tạo sự công bằng trong thực hiện chính sách cán bộ.

4/- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát:

Các cấp ủy lãnh đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) "*về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng*", các Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm, về chất vấn trong Đảng, về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương,

Nghị quyết của Đảng, kịp thời phát hiện các mặt tốt, kinh nghiệm, biểu dương nhân rộng, kiểm tra các tổ chức Đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Các cấp ủy phải xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo từng thời gian cụ thể (định kỳ quý, 6 tháng, năm hoặc kiểm tra đột xuất...). Trong kế hoạch phải xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian kiểm tra; kết hợp chặt chẽ việc kiểm tra cấp ủy với phát huy ý thức tự giác của đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Ngoài chương trình công tác kiểm tra của cấp ủy, các chi bộ, đảng bộ cần kết hợp với sinh hoạt thường kỳ để kiểm tra đảng viên chấp hành chủ trương, nghị quyết của cấp trên và thực hiện nhiệm vụ được giao. Quá trình kiểm tra cần thực hiện đúng phương châm công tâm, khách quan, chính xác, kịp thời; kiên quyết xử lý nghiêm minh các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước và giải quyết tốt các trường hợp khiếu nại, tố cáo cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra phải gắn liền với công tác giám sát để chủ động ngăn ngừa, phát hiện vi phạm khuyết điểm, thiếu sót ngay từ đầu. Tạo điều kiện giúp đỡ các tổ chức đảng, đảng viên nhận thức đúng các sai phạm để khắc phục sửa chữa.

5/- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ:

Triển khai quán triệt kịp thời các văn bản có liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giúp cho từng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nhận thức đúng, thống nhất với các chủ trương, nhiệm vụ về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới; có ý thức cảnh giác, đấu tranh với các âm mưu, chiến lược “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt các quy chế phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, nắm tình hình chính trị nội bộ, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên trước các diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Quán triệt thực hiện đúng Quy định 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về “*Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*” và Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị. Làm tốt việc tra cứu, khai thác hồ sơ, kiểm danh, kiểm diện, đồng thời kết hợp với thẩm tra, xác minh, kết luận về lịch sử chính trị, thái độ chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên bảo đảm tiêu chuẩn phục vụ cho quy hoạch, điều động, đề bạt cán bộ, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ thuộc diện quản lý. Coi trọng thẩm tra, kết luận về chính trị đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch để chủ động hơn trong bố trí, sử dụng. Xây dựng quy định về quản lý cán bộ, đảng viên đi nước ngoài, tiếp xúc với người nước ngoài đúng quy định của Bộ Chính trị.

6/- Tăng cường lãnh đạo đấu tranh phòng, chống có hiệu quả tham nhũng, lãng phí:

Quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời tuyên truyền thực hiện luật phòng, chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặt trọng tâm phòng ngừa là chính. Tăng cường giáo dục ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên và quản lý của tổ chức đảng. Thực hiện thường xuyên và nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình, mở rộng dân chủ, công khai. Thực hiện quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, công chức để từng cán bộ, đảng viên, công chức đăng ký thực hiện. Xác định rõ chế độ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân người đứng đầu trong ngăn ngừa, đấu tranh, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xây dựng hoặc bổ sung các quy định cụ thể về kê khai tài sản của cán bộ, công chức và các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như: Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; quản lý sử dụng đất đai; xây dựng cơ bản; quản lý cấp phát các dự án... Quy định quy trình, nội dung, phương thức công khai cụ thể các vấn đề có liên quan đến cán bộ, đảng viên để nhân dân giám sát. Kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra có bản lĩnh vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, dám đương đầu với những khó khăn thách thức và sự cám dỗ của danh vọng, vật chất. Kiên quyết giải quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc tiêu cực nổi cộm, đúng người, đúng tội, đúng trách nhiệm, nâng cao lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

7/- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy và các cấp ủy Đảng:

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Tỉnh ủy phải đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị, phương hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp ủy dành thời gian chăm lo cho công tác xây dựng Đảng cân đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đề nghiên cứu và thực hiện có chiều sâu trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tiếp tục chấn chỉnh lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền theo hướng thật sự dân chủ, kỷ cương, thiết thực, làm việc có chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, nói đi đôi với làm, sâu sát cơ sở và quần chúng, kịp thời giải quyết những bức xúc ở cơ sở. Xây dựng các quy định, quy chế của Tỉnh ủy trong xây dựng Đảng và thực hiện tốt quy chế làm việc của các cấp ủy, đồng thời thường xuyên kiểm tra, uốn nắn rút kinh nghiệm việc thực hiện các quy định, quy chế, sửa chữa, bổ sung kịp thời để bảo đảm cho từng cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, mở rộng dân chủ vừa phát huy được tính tự duy, trí tuệ của tập thể, để phát huy đầy đủ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong các quyết định. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, các cấp ủy phải thực hiện đúng các quy định về thời gian giải quyết công việc và báo cáo kết quả với cấp trên.

Kiện toàn phát huy tốt vai trò tham mưu của các Ban Đảng của Tỉnh ủy, vai trò chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, đối với những ngành tỉnh không lập Đảng đoàn và Ban Cán sự Đảng, các đồng chí Tỉnh ủy viên hoặc đảng viên là thủ trưởng của ngành, đơn vị có trách nhiệm chăm lo xây dựng tổ chức đảng nơi mình sinh hoạt, phát huy vai trò của Đảng ủy, chi ủy cơ quan đó theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đang hoạt động ở các cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, để thông qua đó cấp ủy lãnh đạo các tổ chức này phát huy tinh thần tự chủ, sáng tạo trong xây dựng tổ chức và hoạt động. Nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban Chỉ đạo của Tỉnh ủy, từng chuyên đề công tác xây dựng Đảng có kế hoạch, quy chế hoạt động cụ thể, coi trọng sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, thông tin hai chiều, xin ý kiến để đem lại hiệu quả thiết thực.

IV.- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1/- Các huyện ủy, thị xã ủy, đảng ủy trực thuộc triển khai quán triệt cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể quần chúng thuộc địa phương, đơn vị; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện. Quá trình thực hiện cần chọn mỗi loại hình tổ chức cơ sở đảng làm điểm chỉ đạo, tạo mô hình, nhân ra diện rộng, trao đổi kinh nghiệm điển hình giữa các Đảng bộ trong và ngoài tỉnh tham khảo học tập. Đồng thời phát động phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết thật sâu rộng, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể tiêu biểu, cá nhân xuất sắc.

2/- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy về mặt Nhà nước. Ban hành hoặc bổ sung những quy định về chủ trương, chính sách có liên quan đến công tác xây dựng Đảng nói chung, chính sách cán bộ về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài, chăm sóc bảo vệ sức khỏe... nói riêng phù hợp với điều kiện thực tế.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Khoa học - Công nghệ và ngành có liên quan xây dựng Đề tài khoa học hoặc Đề án về xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở. Báo, Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh nâng cao chất lượng chuyên mục xây dựng Đảng, kịp thời tuyên truyền về các chủ trương, nhiệm vụ, phản ánh các điển hình trong công tác xây dựng Đảng, nhất là ở cơ sở để các tổ chức đảng tham khảo, rút kinh nghiệm.

3/- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm tham mưu triển khai hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và theo dõi tình hình thực hiện để sơ, tổng kết rút kinh nghiệm; riêng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai, sau khi triển khai trong nội bộ và đến các đoàn viên, hội viên đoàn thể có

sơ kết đánh giá tình hình nhận thức và việc cụ thể hóa tổ chức thực hiện của các cấp ủy. Các cấp ủy, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn định kỳ mỗi quý và hàng năm trong báo cáo với Tỉnh ủy phải có báo cáo nội dung về công tác xây dựng Đảng giúp cho Tỉnh ủy có biện pháp chỉ đạo uốn nắn kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c).
- Các Ban Tổ chức, Tuyên giáo, UBKT TW(b/c).
- Các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn.
- Các sở, ban, ngành tỉnh.
- Các HU, TXU, ĐUTT TU.
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ tỉnh.
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Thạch Hel